

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy định công tác an toàn, vệ sinh lao động

#### GIÁM ĐỐC CÔNG TY THOÁT NƯỚC VÀ XỬ LÝ NƯỚC THẢI ĐN

Căn cứ Quyết định số 1172/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2010 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc thành lập công ty Thoát nước và xử lý nước thải Đà Nẵng;

Căn cứ Luật An toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 02 năm 2014 của Bộ Lao động thương binh và xã hội về việc Hướng dẫn thực hiện chế độ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 02 năm 2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội về việc Quy định một số nội dung tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh;

Căn cứ Quy chế hoạt động Công ty ban hành tại Quyết định số 20/QĐ-CTTNXLNT ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Giám đốc Công ty Thoát nước và xử lý nước thải Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định công tác an toàn, vệ sinh lao động áp dụng trong nội bộ Công ty Thoát nước và xử lý nước thải Đà Nẵng.


**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 55/QĐ-CTTNXLNT ngày 26 tháng 3 năm 2020.

**Điều 3.** Trưởng các phòng nghiệp vụ, Trưởng các đơn vị thuộc công ty và các bộ phận liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các PGĐ;
- BCH CDCSTV cty;
- Các CĐ bộ phận
- Ban ATLĐ;
- Tổ kiểm tra;
- Lưu: VT, TCHC (Trám).

GIÁM ĐỐC



Hà Văn Thành

## QUY ĐỊNH

### Công tác an toàn vệ sinh lao động

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 148/QĐ-CTTNXLNT ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Giám đốc Công ty Thoát nước và xử lý nước thải Đà Nẵng)

## CHƯƠNG I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. **An toàn lao động** là giải pháp phòng, chống tác động của các yếu tố nguy hiểm nhằm bảo đảm không xảy ra thương tật, tử vong đối với con người trong quá trình lao động.

2. **Vệ sinh lao động** là giải pháp phòng, chống tác động của yếu tố có hại gây bệnh tật, làm suy giảm sức khỏe cho con người trong quá trình lao động.

3. **Trang thiết bị bảo hộ lao động (BHLĐ)** là những dụng cụ, phương tiện cần thiết mà người lao động phải được trang bị để sử dụng trong khi làm việc hoặc thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện có các yếu tố nguy hiểm (cháy, nổ, phóng xạ, dễ gặp tai nạn...) độc hại nhằm bảo vệ người lao động gồm: quần áo, giày/ủng, mũ, kính, khẩu trang, mặt nạ, găng tay, bịt tai chống ồn, dây an toàn, phao an toàn, lưới an toàn, dây cứu sinh, bộ đàm, thiết bị đo nồng độ độc hại, thiết bị thông gió, thiết bị hỗ trợ hô hấp, bình chữa cháy, biển hiệu an toàn.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Nhân viên, người lao động Công ty trong giờ làm việc, lao động tại công trường.

2. Nhân viên gián tiếp khi đi kiểm tra, giám sát hiện trường.

## CHƯƠNG II

### CHẾ ĐỘ TRANG BỊ CẤP BẢO HỘ LAO ĐỘNG

#### Điều 3. Nguyên tắc cung cấp trang bị và sử dụng BHLĐ

1. Người lao động trong thời gian làm việc bắt buộc phải mang đầy đủ BHLĐ.

2. Trang bị, cấp phát BHLĐ được căn cứ vào đặc thù công việc, tần suất hoạt động sử dụng.

#### Điều 4. Chuẩn loại BHLĐ trang bị cho người lao động

1. Quần áo lao động phổ thông: Màu xanh/ xanh đen, chất lượng proton, thấm hút mồ hôi, có logo Công ty thoát nước và xử lý nước thải Đà Nẵng, phía trước ghi tên người lao động, có phản quang trước và sau lưng áo.



2. Ủng cao su: Đế giày, dẻo.
3. Khẩu trang lọc bụi: Có tấm than hoạt tính phòng độc.
4. Găng tay su: Loại dẻo, dài.
5. Kính chống bụi: Kính trắng.
6. Găng tay cách điện: Làm bằng su cách điện.
7. Giày cách điện: Đế su giày, có tấm lót thép cứng đầu mũi bảo vệ bàn chân.
8. Mũ BHLĐ: Mũ nhựa cứng chống chấn thương, màu vàng dành cho người lao động, màu trắng dành cho người quản lý (trưởng, phó đơn vị, nhân viên các phòng đi kiểm tra, tổ giám sát).

#### Điều 5. Danh mục trang bị BHLĐ

T T	Tên công việc	Loại phương tiện bảo hộ lao động	Số lượng	Đơn vị tính	Thời gian	Ghi chú
1	Quan trắc, xử lý môi trường.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quần áo lao động phổ thông<sup>(1)</sup>;</li> <li>- Giày da đế cao su;</li> <li>- Mũ chống chấn thương sọ não;</li> <li>- Khẩu trang lọc bụi;</li> <li>- Găng tay cao su;</li> <li>- Găng tay len;</li> <li>- Kính trắng chống bụi;</li> <li>- Ủng cao su;</li> <li>- Áo mưa;</li> <li>- Xà phòng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Từ 2-3</li> <li>01</li> <li>01</li> <li>01</li> <li>06</li> <li>04</li> <li>01</li> <li>01</li> <li>01</li> <li>04</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bộ</li> <li>Đôi</li> <li>Cái</li> <li>Cái</li> <li>Đôi</li> <li>Đôi</li> <li>Cái</li> <li>Đôi</li> <li>Bộ</li> <li>Cục</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>12 tháng</li> <li>24 tháng</li> <li>24 tháng</li> <li>12 tháng</li> <li>12 tháng</li> <li>12 tháng</li> <li>12 tháng</li> <li>24 tháng</li> <li>24 tháng</li> <li>12 tháng</li> </ul>	<sup>(1)</sup> Trang bị tùy theo tính chất công việc từng trạm
2	Thí nghiệm.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áo choàng vải trắng;</li> <li>- Mũ vải trắng;</li> <li>- Kính trắng chống bụi;</li> <li>- Khẩu trang lọc bụi;</li> <li>- Găng tay cao su;</li> <li>- Ủng cao su;</li> <li>- Xà phòng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>02</li> <li>02</li> <li>01</li> <li>06</li> <li>04</li> <li>01</li> <li>06</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bộ</li> <li>Cái</li> <li>Cái</li> <li>Cái</li> <li>Đôi</li> <li>Đôi</li> <li>Cục</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>12 tháng</li> <li>12 tháng</li> <li>12 tháng</li> <li>12 tháng</li> <li>12 tháng</li> <li>36 tháng</li> <li>12 tháng</li> </ul>	
3	Vận hành máy phát điện.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quần áo lao động phổ thông;</li> <li>- Mũ vải;</li> <li>- Mũ chống chấn thương sọ não;</li> <li>- Găng tay len;</li> <li>- Khẩu trang lọc bụi;</li> <li>- Giày vải đế cao su cách điện;</li> <li>- Bút thử điện;</li> <li>- Ủng cách điện<sup>(1)</sup>;</li> <li>- Găng tay cách điện<sup>(1)</sup>;</li> <li>- Kính trắng chống bụi<sup>(1)</sup>;</li> <li>- Ủng cao su</li> <li>- Áo mưa;</li> <li>- Xà phòng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>03</li> <li>01</li> <li>01</li> <li>12</li> <li>12</li> <li>01</li> <li>01</li> <li>01</li> <li>01</li> <li>01</li> <li>01</li> <li>04</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bộ</li> <li>Cái</li> <li>Cái</li> <li>Đôi</li> <li>Cái</li> <li>Đôi</li> <li>Cây</li> <li>Cái</li> <li>Cái</li> <li>Bộ</li> <li>Cục</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>12 tháng</li> <li>12 tháng</li> <li>24 tháng</li> <li>12 tháng</li> <li>12 tháng</li> <li>12 tháng</li> <li>12 tháng</li> <li>12 tháng</li> <li>12 tháng</li> <li>24 tháng</li> <li>24 tháng</li> <li>12 tháng</li> </ul>	<sup>(1)</sup> Trang bị chung để dùng khi cần thiết.

T T	Tên công việc	Loại phương tiện bảo hộ lao động	Số lượng	Đơn vị tính	Thời gian	Ghi chú
4	Lắp đặt, sửa chữa các thiết bị điện cho nơi làm việc tại công trường;	- Quần áo lao động phổ thông; - Mũ vải; - Mũ chống chấn thương sọ não; - Găng tay len - Khẩu trang lọc bụi; - Giày vải đế cao su cách điện; - Bút thử điện; - Ủng cách điện <sup>(1)</sup> ; - Găng tay cách điện <sup>(1)</sup> ; - Kính trắng chống bụi <sup>(1)</sup> ; - Ủng cao su - Áo mưa; - Xà phòng.	03 01 01 12 06 01 01 01	Bộ Cái Cái Đôi Cái Đôi Cây Đôi	12 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng 12 tháng	<sup>(1)</sup> Trang bị chung để dùng khi cần thiết.          Thoát nước Thoát nước
5	Bảo dưỡng, sửa chữa các loại thiết bị điện	- Quần áo lao động phổ thông; - Mũ vải; - Mũ chống chấn thương sọ não; - Găng tay len - Khẩu trang lọc bụi; - Giày da đế cao su cách điện; - Bút thử điện; - Ủng cách điện <sup>(1)</sup> ; - Găng tay cách điện <sup>(1)</sup> ; - Kính trắng chống bụi; - Ủng cao su; - Áo mưa; - Xà phòng.	03 01 01 12 06 01 01 01 01 01 01 04	Bộ Cái Cái Đôi Cái Đôi Cây  Cái Đôi Bộ Cục	12 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng  12 tháng 36 tháng 24 tháng 12 tháng	<sup>(1)</sup> Trang bị dùng chung.          Thoát nước Thoát nước
6	Gia công, hàn cắt kim loại bằng điện (hàn điện).	- Quần áo lao động phổ thông; - Mũ vải; - Mũ chống chấn thương sọ não; - Găng tay len; - Giày da đế cao su cách điện; - Kính trắng chống bụi <sup>(1)</sup> ; - Mặt nạ hàn <sup>(1)</sup> ; - Khẩu trang lọc bụi; - Áo mưa; - Ủng cao su - Xà phòng.	03 01 01 01 01 01 01 12 01 01 04	Bộ Cái Cái Đôi Đôi Cái Cái Cái Cái Bộ Đôi Cục	12 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng 12 tháng 12 tháng 12 tháng 24 tháng 24 tháng 12 tháng	<sup>(1)</sup> Trang bị dùng khi cần thiết.          Thoát nước Thoát nước



T T	Tên công việc	Loại phương tiện bảo hộ lao động	Số lượng	Đơn vị tính	Thời gian	Ghi chú
7	Điều khiển các loại máy đào đất, san đất, đầm, xúc, xe chở rác, bùn, thông tắt công, xử lý môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quần áo lao động phổ thông;</li> <li>- Mũ vải;</li> <li>- Mũ chống chấn thương sọ não;</li> <li>- Găng tay len;</li> <li>- Giày da đế cao su;</li> <li>- Kính trắng chống bụi<sup>(1)</sup>;</li> <li>- Khẩu trang lọc bụi;</li> <li>- Áo mưa;</li> <li>- Ủng cao su</li> <li>- Xà phòng.</li> </ul>	03 01 01 12 01 01 06 01 01 04	Bộ Cái Cái Đôi Đôi Cái Cái Bộ Đôi Cục	12 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng 12 tháng 24 tháng 36 tháng 12 tháng	<sup>(1)</sup> Trang bị dùng khi làm ở công trường.  Thoát nước Thoát nước
8	Điều khiển các loại máy thi công khác.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quần áo lao động phổ thông;</li> <li>- Mũ vải;</li> <li>- Mũ chống chấn thương sọ não;</li> <li>- Găng tay len;</li> <li>- Giày da đế cao su;</li> <li>- Xà phòng.</li> </ul>	03 01 01 12 01 04	Bộ Cái Cái Đôi Đôi Cục	12 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng	
9	Xây dựng công trình mương công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quần áo lao động phổ thông<sup>(1)</sup>;;</li> <li>- Mũ vải;</li> <li>- Mũ chống chấn thương sọ não;</li> <li>- Khẩu trang lọc bụi;</li> <li>- Găng tay len;</li> <li>- Giày da đế cao su;</li> <li>- Áo mưa;</li> <li>- Ủng cao su;</li> <li>- Xà phòng.</li> </ul>	03 01 01 06 24 01 01 01 06	Bộ Cái Cái Cái Đôi Đôi Bộ Đôi Cục	12 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng 12 tháng 12 tháng 24 tháng 24 tháng 12 tháng	<sup>(1)</sup> Trang bị chung đủ để dùng khi cần thiết.  Thoát nước Thoát nước
10	Tuần tra, kiểm tra, lắp đặt đan công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quần áo lao động phổ thông;</li> <li>- Mũ vải;</li> <li>- Mũ chống chấn thương sọ não;</li> <li>- Khẩu trang lọc bụi;</li> <li>- Găng tay len;</li> <li>- Giày da đế cao su;</li> <li>- Áo mưa;</li> <li>- Ủng cao su;</li> <li>- Xà phòng.</li> </ul>	03 01 01 06 24 01 01 01 06	Bộ Cái Cái Cái Đôi Đôi Cái Đôi Cục	12 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng 12 tháng 12 tháng 24 tháng 24 tháng 12 tháng	Thoát nước Thoát nước

T T	Tên công việc	Loại phương tiện bảo hộ lao động	Số lượng	Đơn vị tính	Thời gian	Ghi chú
11	Nạo vét bùn ở công ngâm, công ngang, mương	- Quần áo lao động phổ thông; - Mũ vải; - Mũ chống chấn thương sọ não; - Khẩu trang lọc bụi; - Găng tay len; - Ủng cao su; - Giày nhựa quai sau; - Quần áo lội nước <sup>(1)</sup> ; - Áo mưa; - Xà phòng.	03 01 01 12 12 01 04 01 06	Bộ Cái Cái Cái Đôi Đôi Đôi Bộ Cục	12 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng	<sup>(1)</sup> Trang bị chung đủ để dùng khi cần thiết.
12	Duy trì, vệ sinh trên kênh, mương, sông, hồ.	- Quần áo lao động phổ thông; - Mũ vải; - Mũ chống chấn thương sọ não; - Khẩu trang lọc bụi; - Găng tay len; - Ủng cao su; - Giày nhựa quai sau; - Quần áo lội nước <sup>(1)</sup> ; - Phao cứu sinh <sup>(2)</sup> ; - Áo mưa; - Xà phòng.	03 01 01 12 12 01 04 01 06	Bộ Cái Cái Cái Đôi Đôi Đôi Bộ Cục	12 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng 24 tháng 12 tháng	<sup>(1)</sup> Trang bị chung đủ để dùng khi cần thiết. <sup>(2)</sup> Trang bị khi làm việc công trường dưới nước.  Thoát nước
13	Bảo vệ cơ quan, nhà điều hành	- Trang phục bảo vệ - Ủng cao su; - Áo mưa;	02 01 01	Bộ Đôi Bộ	12 tháng 36 tháng 12 tháng	
14	Thủ kho	- Ủng cao su; - Khẩu trang;	01 02	Đôi Cái	36 tháng 12 tháng	
15	Rửa xe	- Xà phòng;	04	Lít	12 tháng	
16	Kiểm tra giám sát, trực khơi thông thoát nước	- Áo mưa; - Ủng cao su;	01 02	Bộ Đôi	24 tháng 36 tháng	Kiểm tra và thực hiện khơi thông thoát nước
17	Tổ KCS	- Mũ chống chấn thương sọ não; - Mũ vải; - Ủng cao su; - Áo mưa;	01 01 01 01	Cái Cái Đôi Bộ	24 tháng 12 tháng 36 tháng 24 tháng	



## **Điều 6. Trang bị BHLĐ một số trường hợp khác**

1. Áo mưa: Cấp cho công nhân viên toàn Công ty, 2 năm/bộ.
2. Ủng cao su:
  - Cấp cho công nhân viên đơn vị tham gia khơi thông thoát nước.
  - Nhân viên các phòng được phân công giám sát công tác khơi thông thoát nước.
3. Mũ BHLĐ chống chấn thương: Trang bị cho nhân viên các phòng được phân công giám sát công trình hiện trường, thành viên tổ KCS.
4. BHLĐ dùng chung: Ngoài một số BHLĐ trang bị cho cá nhân, Công ty trang bị một số BHLĐ dùng chung, sử dụng khi cần thiết như: kính bảo hộ (áp dụng cho một số trường hợp), găng tay cách điện, ủng cách điện, phao cứu sinh, thang dây, quần áo lội nước, đồ nhái, áo phản quang, mặt nạ phòng độc, xà phòng giặt, mũ chống chấn thương.
5. Tùy theo tính chất công việc thực tế từng đơn vị (hoặc tùy trường hợp cụ thể), các đơn vị có thể đề xuất trang bị thêm ngoài định mức danh mục trang bị BHLĐ.

## **Điều 7. Sử dụng và bảo quản BHLĐ**

1. Trưởng đơn vị phải tổ chức hướng dẫn người lao động sử dụng thành thạo các phương tiện bảo vệ cá nhân thích hợp trước khi cấp phát và phải kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng.
2. Các phương tiện, dụng cụ bảo hộ lao động sử dụng ở những nơi dơ bẩn, dễ gây nhiễm độc, nhiễm trùng thì sau khi sử dụng phải có các biện pháp khử độc, khử trùng bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh.
3. Người lao động khi được trang bị phương tiện bảo hộ lao động thì bắt buộc phải sử dụng phương tiện đó theo đúng quy định trong khi làm việc, không được sử dụng cho mục đích riêng.
4. Người lao động khi được trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân phải có trách nhiệm bảo quản, giữ gìn tốt các phương tiện, dụng cụ bảo hộ lao động được cấp phát. Nếu làm mất hoặc hư hỏng mà không có chính đáng thì phải bồi thường theo quy định. Khi chuyển làm công việc khác thì người lao động phải trả lại những phương tiện, dụng cụ đã được cấp phát.
5. Trưởng đơn vị phải tổ chức bố trí nơi cất giữ, bảo quản phương tiện, dụng cụ bảo hộ.

## **CHƯƠNG III**

### **PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRONG VIỆC KIỂM TRA GIÁM SÁT CÔNG TÁC AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG**

#### **Điều 8. Ban An toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ)**

Giám đốc Công ty thành lập Ban ATVSLĐ gồm có các thành viên:

1. Đ/d lãnh đạo Công ty.

- Đ/d BCH Công đoàn.
- Đ/d phòng Tổ chức – Hành chính.
- Đ/d lãnh đạo đơn vị, đồng thời là Tổ trưởng Tổ an toàn vệ sinh lao động tại cơ sở.

### **Điều 9. Nhiệm vụ Ban ATVSLĐ**

Phối hợp với các phòng, đơn vị, bộ phận liên quan trong Công ty thực hiện nhiệm vụ sau:

- Xây dựng nội quy, quy chế, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong đơn vị.
- Tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn, vệ sinh lao động đến người lao động.
- Quản lý và theo dõi việc khai báo, kiểm định máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động.
- Tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động.
- Định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động đến đơn vị cơ sở; điều tra tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật.
- Phối hợp với Công đoàn cơ sở hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của an toàn, vệ sinh viên, nơi làm việc.
- Tổ chức thi đua, khen thưởng, xử lý kỷ luật, thống kê, báo cáo công tác an toàn, vệ sinh lao động.
- Đề xuất Giám đốc Công ty biện pháp khắc phục các tồn tại về an toàn, vệ sinh lao động.

### **Điều 10. Quyền hạn của Ban ATVSLĐ**

- Trong quá trình kiểm tra, khi phát hiện các nguy cơ xảy ra tai nạn lao động thì ra lệnh đình chỉ công việc, yêu cầu thi hành các biện pháp bảo đảm an toàn lao động.
- Đình chỉ hoạt động của máy móc, thiết bị không đảm bảo an toàn hoặc đã hết hạn sử dụng.
- Tham gia đào tạo, thống kê, báo cáo và quản lý tai nạn lao động.
- Tham gia ý kiến vào việc thi đua khen thưởng, đề xuất khen thưởng, xử lý kỷ luật đối với tập thể, Tổ trưởng tổ ATVSLĐ cơ sở vi phạm trong công tác bảo hộ lao động, an toàn lao động.

### **Điều 11. Kiểm tra an toàn, vệ sinh lao động**

- Định kỳ ít nhất 6 tháng/ 1 lần hoặc đột xuất ( khi phát sinh tình huống cần thiết), Ban ATVSLĐ tổ chức kiểm tra việc chấp hành an toàn, vệ sinh lao động các đơn vị cơ sở.
- Nội dung kiểm tra:



- Điều tra, thống kê tai nạn lao động, đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động, huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động.

- Tình trạng an toàn, vệ sinh của các máy, thiết bị, nhà xưởng, kho và nơi làm việc như: Che chắn tại các vị trí nguy hiểm, độ tin cậy của các cơ cấu an toàn, chống nóng, chống bụi, chiếu sáng, thông gió, thoát nước....

- Việc sử dụng, bảo quản trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, phương tiện kỹ thuật phòng cháy và chữa cháy.

- Việc quản lý, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và việc kiểm soát các yếu tố nguy hiểm có hại.

- Hoạt động tự kiểm tra của đơn vị.

### **Điều 12. Nhiệm vụ của Tổ trưởng Tổ ATVSLĐ tại đơn vị cơ sở**

1. Đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn người lao động trong đơn vị chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn lao động, BHLĐ.

2. Giám sát việc thực hiện tiêu chuẩn, quy trình, nội quy an toàn lao động phát hiện những thiếu sót, vi phạm an toàn lao động, máy móc thiết bị mất an toàn trong đơn vị mình.

3. Tham gia xây dựng kế hoạch, an toàn lao động, phương án làm việc an toàn, hướng dẫn biện pháp làm việc an toàn đối với người lao động.

4. Kiến nghị với lãnh đạo Công ty, các phòng nghiệp vụ, khắc phục tình trạng thiếu an toàn máy móc, thiết bị, đề xuất cấp BHLĐ đúng tiêu chuẩn cho người lao động để đảm bảo an toàn tính mạng cho người lao động.

### **Điều 13. Quyền hạn của Tổ trưởng Tổ ATVSLĐ trong đơn vị cơ sở**

1. Yêu cầu người lao động ngừng làm việc để thực hiện các biện pháp an toàn lao động nếu thấy có nguy cơ trực tiếp gây tai nạn lao động.

2. Tạm đình chỉ người lao động khi không mang BHLĐ đầy đủ.

3. Đình chỉ hoạt động máy móc khi thấy có hiện tượng hư hỏng, mất an toàn lao động, nguy cơ xảy ra tai nạn

### **Điều 14. Nhiệm vụ của An toàn, vệ sinh viên**

1. Đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn mọi người trong tổ, đội, phân xưởng chấp hành nghiêm chỉnh quy định về an toàn, vệ sinh lao động, bảo quản các thiết bị an toàn, phương tiện bảo vệ cá nhân.

2. Giám sát việc thực hiện tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy trình, nội quy an toàn, vệ sinh lao động, phát hiện những thiếu sót, vi phạm về an toàn, vệ sinh lao động, những trường hợp mất an toàn, vệ sinh của máy, thiết bị, vật tư và nơi làm việc;

3. Tham gia xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động; tham gia hướng dẫn biện pháp làm việc an toàn đối với người lao động mới đến làm việc ở tổ;

4. Kiến nghị với lãnh đạo đơn vị hoặc cấp trên thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hộ lao động, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và khắc phục kịp thời những trường hợp mất an toàn, vệ sinh của máy, thiết bị, vật tư, chất và nơi làm việc;



5. Báo cáo tổ chức công đoàn hoặc thanh tra lao động khi phát hiện vi phạm về an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc hoặc trường hợp mất an toàn của máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động đã kiến nghị với người sử dụng lao động mà không được khắc phục.

#### **Điều 15. Quyền của An toàn, vệ sinh viên**

1. Được cung cấp thông tin đầy đủ về biện pháp mà người sử dụng lao động tiến hành để bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc;

2. Được dành một phần thời gian làm việc để thực hiện các nhiệm vụ của an toàn, vệ sinh viên nhưng vẫn được trả lương cho thời gian thực hiện nhiệm vụ và được hưởng phụ cấp trách nhiệm.

3. Mức phụ cấp trách nhiệm do người sử dụng lao động và Ban chấp hành công đoàn cơ sở thống nhất thỏa thuận và được ghi trong quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên;

4. Yêu cầu người lao động trong tổ ngừng làm việc để thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, nếu thấy có nguy cơ trực tiếp gây sự cố, tai nạn lao động và chịu trách nhiệm về quyết định đó;

5. Được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp hoạt động.

#### **Điều 16. Nhiệm vụ của Tổ KCS trong việc kiểm tra công tác ATVSLĐ**

Hàng tháng hoặc đột xuất Tổ KCS kiểm tra việc tuân thủ quy định ATVSLĐ trong nội dung kiểm tra công tác quản lý vận hành, bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải.

#### **Điều 17. Quyền hạn của Tổ KCS trong việc xử lý vi phạm ATVSLĐ**

1. Đình chỉ người lao động vi phạm công tác ATVSLĐ.

2. Đề xuất lãnh đạo Công ty có hình thức kỷ luật vi phạm đối với cá nhân, người lao động vi phạm ATVSLĐ.

#### **Điều 18. Nhiệm vụ của BCH Công đoàn và Công đoàn cơ sở**

1. Tuyên truyền người lao động có tinh thần trách nhiệm thực hiện tốt công tác ATVSLĐ.

2. Tham gia góp ý đề xuất lãnh đạo Công ty về việc xây dựng quy chế nội quy quản lý an toàn lao động, cấp phát BHLĐ, chế độ chính sách bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe cho người lao động.

#### **Điều 19. Quyền và nghĩa vụ của người lao động**

1. Chấp hành nội quy, quy trình và biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc; tuân thủ các giao kết về an toàn, vệ sinh lao động trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể;

2. Sử dụng và bảo quản các phương tiện bảo vệ cá nhân đã được trang cấp; các thiết bị bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc;



3. Báo cáo kịp thời với người có trách nhiệm khi phát hiện nguy cơ xảy ra sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp; chủ động tham gia cấp cứu, khắc phục sự cố, tai nạn lao động.

#### **Điều 20. Nhiệm vụ của Phòng Tổ chức – Hành chính**

Tham mưu, đề xuất cho lãnh đạo Công ty về việc kiểm tra giám sát công tác sử dụng bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động.

#### **Điều 21. Nhiệm vụ Phòng Tài chính Kế toán**

Đáp ứng đầy đủ kinh phí để thực hiện công tác BHLĐ theo kế hoạch đã được Giám đốc Công ty phê duyệt.

#### **Điều 22. Nhiệm vụ của các phòng, đơn vị**

1. Công ty đã áp dụng cơ chế giao khoán cho các đơn vị. Các đơn vị chủ động lập kế hoạch mua sắm BHLĐ cấp đầy đủ cho người lao động.

2. Các đơn vị tự kiểm tra, giám sát công tác ATVSLĐ nhằm nâng cao khả năng ngừa tai nạn lao động.

Trong quá trình thực hiện, nếu có điểm nào chưa phù hợp, các đơn vị báo cáo về Ban ATVSLĐ (thông qua phòng Tổ chức – Hành chính) của Công ty để tổng hợp, trình Giám đốc quyết định sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế ./

Số: /BB-CTTNXLNT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2020

**BIÊN BẢN**  
**Về việc vi phạm an toàn, vệ sinh lao động**

Hôm nay, vào lúc ..... giờ.... ngày ..... tháng..... năm 2020

Tại.....  
....., chúng tôi gồm có:

**I. Thành phần**

1. Đ/d Ban an toàn, vệ sinh lao động gồm:

Ông: ..... Chức vụ .....

Ông: ..... Chức vụ .....

2. Đ/d Đơn vị ....., gồm:

Ông: ..... Chức vụ .....

Ông: ..... Chức vụ .....

**II. Nội dung vi phạm an toàn, vệ sinh lao động**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**III. Hình thức xử lý** (tạm đình chỉ công việc, yêu cầu ra khỏi công trường, xử lý theo quy định tại Điều 10 quy định về công tác an toàn, vệ sinh lao động, bảo hộ lao động và dùng máy thiết bị ...):

1. Đối với máy thiết bị .....

.....  
.....

2. Đối với người trực tiếp vi phạm: .....

.....  
.....

3. Đối với Tổ trưởng Tổ ATVSLĐ (Đề nghị Ban ATVSLĐ xử lý):

.....  
.....

Biên bản kết thúc vào lúc .... giờ .... ngày .... tháng..... năm 2020.

**Đ/D BAN AN TOÀN**  
**VỆ SINH LAO ĐỘNG**

**Đ/D ĐƠN VỊ**



SỞ XÂY DỰNG  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
CÔNG TY THOÁT NƯỚC VÀ  
XỬ LÝ NƯỚC THẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: /TB-CTTNXLNT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2020

**THÔNG BÁO**  
**Về việc xử lý vi phạm an toàn, vệ sinh lao động**

Căn cứ Biên bản số ...../BB- CTTNXLNT ngày ..... tháng..... năm 2020 của Ban an toàn vệ sinh lao động về việc vi phạm an toàn, vệ sinh lao động.

Căn cứ Điều 10 Quy định về công tác an toàn, vệ sinh lao động

Sau khi trao đổi với các thành viên trong Ban An toàn vệ sinh lao động, nay thông báo như sau:

1. Xếp loại ..... thi đua tháng .... đối với ông ..... , trạm trưởng trạm xử lý nước thải .....

2. Ông ..... Có trách nhiệm .....

Ban An toàn, vệ sinh lao động kính thông báo./.

**Nơi nhận:**

- GD, các PGD;
- Ban an toàn vệ sinh lao động;
- Trạm XLNT.....;
- Ông .....
- Lưu: VT,TCHC.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phó ban An toàn lao động**

